

Số: /2022/QĐ-UBND

Hải Dương, ngày tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Hải Dương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy năm ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 37/TTr-CAT-PCCC ngày 06 tháng 01 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 03 năm 2022

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an; Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC- KSTTHC, Quảng (25b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Triệu Thế Hùng

QUY ĐỊNH

Về an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Hải Dương
(Kèm theo Quyết định số /2022/QĐ-UBND ngày /01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định trách nhiệm và nội dung nhằm đảm bảo an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, hộ sản xuất, kinh doanh và mọi cá nhân trên địa bàn tỉnh Hải Dương có liên quan đến công tác phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

2. Quy định này không áp dụng đối với:

- Công trình dân dụng không phải nhà ở riêng lẻ;
- Các căn hộ thuộc nhà chung cư;
- Nhà ở đã chuyển đổi toàn bộ công năng không còn chức năng ở;
- Nhà, công trình và các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh đã có quy định riêng về phòng cháy và chữa cháy.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

1. Tuân thủ các quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn về phòng cháy và chữa cháy và các yêu cầu về điều kiện theo từng ngành nghề sản xuất, kinh doanh ứng với đúng thời điểm xây dựng, cải tạo, thay đổi tính chất sử dụng và đưa nhà, công trình vào hoạt động theo quy định của pháp luật; đồng thời, tuân thủ các yêu cầu để đảm bảo an toàn phòng cháy và chữa cháy theo các nội dung quy định tại văn bản này.

2. Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh lâu dài; hạn chế việc gián đoạn sản xuất, kinh doanh của người dân.

Điều 4. Giải thích từ ngữ

1. Nhà ở riêng lẻ được quy định tại khoản 2, Điều 3 Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2014.

2. *Nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh* là nhà ở riêng lẻ có sẵn (đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng), ngoài chức năng để ở còn sử dụng một phần để làm nơi sản xuất, kinh doanh hoặc phụ trợ phục vụ sản xuất, kinh doanh (kho tàng, thu mua phế liệu...).

3. *Diện tích sàn của một tầng* được quy định tại Mục 1.3.15 của QCVN 03:2012/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân loại, phân cấp công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật đô thị.

4. *Tổng diện tích sàn của ngôi nhà* (công trình) được quy định tại Mục 1.3.17 của QCVN 03:2012/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân loại, phân cấp công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật đô thị.

5. *Chất dễ cháy* là chất có thể bốc cháy, cháy âm ỉ hoặc cacbon hoá khi có tác động của nguồn gây cháy và có khả năng tiếp tục cháy kể cả khi không còn nguồn gây cháy.

6. *Chất khó cháy* chất có thể bốc cháy, cháy âm ỉ hoặc cacbon hoá khi có tác động của nguồn gây cháy và không có khả năng tiếp tục cháy kể cả khi không còn nguồn gây cháy.

7. *Chất không cháy* là chất không bốc cháy, không cháy âm ỉ và không cacbon hoá khi có tác động của nguồn gây cháy.

Chương II

AN TOÀN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY ĐỐI VỚI NHÀ Ở RIÊNG LẺ VÀ NHÀ Ở KẾT HỢP SẢN XUẤT, KINH DOANH

Điều 5. Trách nhiệm của chủ hộ gia đình, chủ hộ kinh doanh và các thành viên, cá nhân trong gia đình

1. Chủ hộ gia đình có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Khoản 2 Điều 6 Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Khoản 3a, 3b Mục 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013.

2. Chủ hộ kinh doanh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Mục 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013 và Khoản 2 Điều 6 Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001.

3. Thành viên trong gia đình có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Khoản 3b Mục 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013.

4. Những người tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 Điều này từ 18 tuổi trở lên, đủ sức khỏe có trách nhiệm tham gia vào đội dân phòng, đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở được lập ở nơi cư trú hoặc nơi làm việc khi có yêu cầu.

Điều 6. An toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ

Điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ phải được đảm bảo và được chủ hộ gia đình tổ chức thực hiện và duy trì theo Khoản 1 Điều 17 Luật Phòng cháy và chữa cháy; Khoản 1 Điều 7 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy (Nghị định số 136/2020/NĐ-CP); đồng thời phải đảm bảo các yêu cầu an toàn phòng cháy và chữa cháy thực tế của nhà như sau:

1. Đối với nhà ở riêng lẻ có chiều cao từ 6 tầng trở xuống hoặc có không quá 1 tầng hầm:

a) Bố trí mặt bằng, ngăn cháy, ngăn khói:

- Gian phòng để ở cần bố trí tại tầng thấp, gần cầu thang, lối ra thoát nạn và ngăn cách với khu vực, gian phòng có bảo quản vật dụng, thiết bị dễ cháy, nổ và sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt; không bố trí gian phòng bảo quản, tích trữ xăng, dầu, hóa chất dễ cháy, nổ trong nhà.

- Gian phòng, khu vực để ô tô, xe máy, máy phát điện dự phòng và phương tiện, thiết bị khác có sử dụng nhiên liệu là xăng, dầu phải được ngăn cách hoặc có khoảng cách an toàn đến lối ra thoát nạn và nơi có nguồn lửa, nguồn nhiệt của nhà nhằm giảm thiểu nguy cơ gây cháy, cháy lan, bảo đảm an toàn thoát nạn cho người; trường hợp các gian phòng, khu vực bố trí trong không gian kín phải duy trì thường xuyên giải pháp thông gió phù hợp với đặc điểm của nhà.

- Nhà có tầng hầm, tầng bán hầm, cần có giải pháp ngăn cháy, ngăn khói lan lên tầng trên qua cầu thang bộ, giếng thang máy, trục kỹ thuật của nhà.

- Biển quảng cáo lắp đặt bên ngoài nhà phải bảo đảm yêu cầu về an toàn phòng cháy và chữa cháy, không cản trở lối ra thoát nạn và lối ra thứ 2 của nhà qua ban công, lô gia (theo QCVN 17:2018/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời).

b) Giải pháp thoát nạn:

- Nhà có 01 lối ra thoát nạn, cần bố trí thêm 01 lối ra thứ 2 qua ban công, lô gia, cửa sổ có mặt ngoài thông thoáng, lối lên mái nhà hoặc bằng thang sắt, ống tụt, thang dây, dây cứu hộ ngoài nhà... để thoát nạn khi cần thiết; trường hợp lối thoát qua lồng sắt, lưới sắt, cần có ô cửa có kích thước đủ rộng để cho người di chuyển thuận lợi.

- Trên đường, lối đi, cầu thang thoát nạn không được sử dụng vật liệu dễ cháy để thi công, lắp đặt, trang trí; không bố trí, lắp đặt vật dụng, thiết bị nhô ra khỏi mặt tường có độ cao dưới 2m; không lắp đặt gương soi trên đường, lối đi, cầu thang bộ thoát nạn; chiều rộng của lối đi, vế thang thoát nạn phải bảo đảm cho người di chuyển thuận lợi (chiều rộng tối thiểu là 0,7m).

- Lối ra tại tầng 1 cần thoát trực tiếp ra ngoài; trường hợp thoát qua gian phòng khác, phải duy trì chiều rộng lối đi và khoảng cách an toàn đến các vật dụng, thiết bị dễ cháy, nổ, nguồn lửa, nguồn nhiệt; không bảo quản vật dụng, thiết bị dễ cháy, nổ, sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt trong gầm cầu thang, buồng thang bộ, trên hoặc liền kề với đường, lối thoát nạn. Cửa đi trên lối thoát nạn tại tầng 1, trong trường hợp sử dụng cửa cuốn phải có bộ lưu điện và bộ tời bằng tay để mở khi mất điện hoặc hỏng động cơ.

- Bố trí nơi để chìa khóa cửa, dụng cụ phá dỡ thông thường (búa, rìu, xà beng, kìm cộng lực...) ở nơi dễ thấy, dễ lấy và thông tin cho mọi thành viên trong nhà biết để kịp thời mở cửa khi có sự cố cháy nổ xảy ra.

c) Sắp xếp vật dụng, thiết bị trong nhà:

- Tài sản, vật tư, chất cháy phải được bố trí, sắp xếp gọn gàng, không cản trở lối và đường thoát nạn, bảo đảm việc thoát nạn cho người và sơ tán tài sản nhanh chóng, an toàn; không để gần nguồn lửa, nguồn nhiệt, ổ cắm điện, aptomat, cầu dao, thiết bị tiêu thụ điện có sinh nhiệt...

- Không bố trí, sử dụng các thiết bị có áp lực, dễ nổ (bình xịt diệt côn trùng, bình gas mini...) gần vị trí sử dụng ngọn lửa trần để đun nấu, thiết bị điện có sinh nhiệt...

d) Quản lý, sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt:

Việc sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt trong nhà phải bảo đảm các yêu cầu về an toàn phòng cháy và chữa cháy như sau:

- Khi trong nhà có sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt phải có người trông nom giám sát chặt chẽ; khi đun nấu cần có người trông coi và có biện pháp ngăn tàn lửa để chống cháy lan.

- Bếp sử dụng khí LPG: cần bố trí trên mặt sàn bằng phẳng, thông thoáng, cách xa thiết bị điện và lắp đặt thiết bị báo dò khí LPG tại khu vực sử dụng khí LPG; thường xuyên kiểm tra tình trạng của van khóa, dây dẫn và đóng van bình chứa LPG sau khi sử dụng; không sử dụng các bình LPG mini đã qua sử dụng và các bình, bếp, dây dẫn khí LPG không rõ nguồn gốc, xuất xứ. Khi phát hiện có mùi đặc trưng của khí LPG: Phải giữ nguyên hiện trạng của hệ thống điện, thiết bị tiêu thụ điện, tuyệt đối không bật, tắt các công tắc thiết bị tiêu thụ điện; không dùng ngọn lửa trần (bật lửa, diêm, đèn dầu, hương, nến...); đồng thời, mở ngay cửa sổ, cửa chính (tránh làm phát sinh tia lửa) để thoát khí LPG; khóa ngay van bình và báo cho đại lý cung cấp LPG gần nhất.

- Bếp điện: cần lắp đặt, sử dụng dây dẫn điện và thiết bị bảo vệ phù hợp với công suất của bếp và có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.

- Bếp dầu: cần bố trí trên mặt sàn bằng phẳng, không dùng xăng hoặc xăng pha dầu để đun bếp dầu; không rót thêm dầu vào bếp khi đang đun nấu; tắt bếp sau khi sử dụng.

- Thắp hương thờ cúng, đốt vàng mã: vách, trần, vật liệu trang trí khu vực

thờ cúng là loại không cháy hoặc khó cháy; không thấp hương khi không có người trong nhà; khi đốt vàng mã cần có người trông coi và có biện pháp ngăn tàn lửa để chống cháy lan.

- Việc hàn cắt phải thực hiện đúng quy trình, quy định; có người giám sát, có biện pháp che chắn không để vảy hàn tiếp xúc với các chất dễ cháy; bố trí các bình chữa cháy tại khu vực hàn cắt để kịp thời xử lý khi xảy ra cháy, nổ.

e) Lắp đặt, sử dụng hệ thống, thiết bị điện trong nhà:

- Hệ thống điện được lắp đặt bảo đảm đủ công suất tiêu thụ của các thiết bị điện; có thiết bị bảo vệ, đóng ngắt chung cho hệ thống, từng tầng, nhánh và thiết bị tiêu thụ điện có công suất tiêu thụ lớn. Khi lắp đặt thêm các thiết bị tiêu thụ cần tính toán công suất của hệ thống điện để tránh quá tải và không cầu mắc dây dẫn điện cấp cho thiết bị, vị trí lắp đặt, bố trí thiết bị phải bảo đảm yêu cầu về an toàn phòng cháy và chữa cháy.

- Dây dẫn điện đặt trong nhà phải bảo đảm yêu cầu về an toàn phòng cháy và chữa cháy (đặt trong ống gen, máng cáp; tại vị trí tiếp giáp với thiết bị, vật dụng dễ cháy, nổ phải ngăn cách bằng vật liệu không cháy, ...); không sử dụng nhiều thiết bị tiêu thụ điện trong cùng 01 ổ cắm; trước khi ra khỏi nhà hoặc khi đi ngủ phải kiểm tra, tắt nguồn điện tới các thiết bị tiêu thụ điện không sử dụng.

- Thường xuyên tổ chức tự kiểm tra để phát hiện, sửa chữa, thay thế các thiết bị điện hư hỏng, không đảm bảo an toàn. Đường dây dẫn điện và các thiết bị điện hư hỏng phải được sửa chữa khắc phục ngay hoặc ngắt nguồn điện đến đường dây và thiết bị không an toàn.

- Khi sạc pin các thiết bị điện (pin ô tô, xe máy, xe đạp điện, điện thoại, máy tính bảng...) phải đảm bảo các điều kiện an toàn phòng cháy, chống cháy lan, không để các thiết bị này tiếp xúc hoặc để gần các vật liệu dễ cháy, có khả năng cháy lan trong ngôi nhà.

g) Trang bị phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ:

- Căn cứ theo điều kiện thực tế về quy mô, tính chất, đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ của ngôi nhà, chủ hộ gia đình phải trang bị ít nhất 01 bộ dụng cụ phá dỡ thông thường (búa, rìu, xà beng, kìm cộng lực...), tại mỗi tầng của ngôi nhà phải trang bị ít nhất 01 bình chữa cháy bằng bột loại 4kg hoặc bình chữa cháy bằng khí loại 3kg đảm bảo phù hợp chữa các đám cháy chất rắn, chất lỏng, chất khí và đám cháy điện. Các dụng cụ phá dỡ thông thường và phương tiện chữa cháy phải được đặt tại vị trí dễ thấy, dễ lấy, thuận tiện cho việc sử dụng để kịp thời chữa cháy, thoát nạn khi sự cố cháy, nổ xảy ra.

- Có thể trang bị bổ sung hệ thống, thiết bị báo cháy tự động, hệ thống chữa cháy bằng nước, hệ thống đèn chỉ dẫn thoát nạn và chiếu sáng sự cố, mặt nạ phòng độc, thang dây, ống tụt cứu người để tăng cường giải pháp an toàn cho ngôi nhà.

2. Đối với nhà ở riêng lẻ có chiều cao trên 6 tầng hoặc có trên 1 tầng hầm:

Các yêu cầu để đảm bảo an toàn phòng cháy và chữa cháy cho nhà ở riêng lẻ (nhóm F1.4) có chiều cao trên 6 tầng hoặc có trên 1 tầng hầm (*bao gồm: giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; khoảng cách an toàn phòng cháy chống cháy; giải pháp bố trí mặt bằng, công năng sử dụng, bậc chịu lửa, diện tích khoang cháy, ngăn cháy lan; điều kiện về thoát nạn; giải pháp thông gió, chống tụ khói*) phải đáp ứng đầy đủ theo QCVN 06:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình; đồng thời, phải đáp ứng những yêu cầu sau đây:

a) Sắp xếp vật dụng, thiết bị trong nhà: thực hiện theo Điểm c Khoản 1 Điều này.

b) Quản lý, sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt: thực hiện theo Điểm d Khoản 1 Điều này.

c) Lắp đặt, sử dụng hệ thống, thiết bị điện trong nhà: thực hiện theo Điểm e Khoản 1 Điều này.

d) Trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy, hệ thống kỹ thuật có liên quan về phòng cháy và chữa cháy: yêu cầu, định mức trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng phương tiện phòng cháy và chữa cháy, hệ thống kỹ thuật có liên quan về phòng cháy và chữa cháy thực hiện theo QCVN 06:2021/BXD, TCVN 3890:2009 và các quy chuẩn, tiêu chuẩn về phòng cháy và chữa cháy liên quan.

Điều 7. An toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh

Điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh phải được đảm bảo và duy trì theo Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4 Điều 7 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.

1. Đối với nhóm nhà ở kết hợp sản xuất kinh doanh có diện tích dùng để ở chiếm từ 70% trở lên so với tổng diện tích sàn xây dựng của nhà (không bao gồm các diện tích sàn dùng cho hệ thống kỹ thuật phòng cháy, chữa cháy, gian lánh nạn và đỗ xe):

a) Trường hợp nhà có chiều cao từ 6 tầng trở xuống hoặc có không quá 1 tầng hầm: các quy định về đảm bảo an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà này thực hiện theo Khoản 1 Điều 6 Quy định này; đồng thời, phải đáp ứng những yêu cầu sau đây:

- Bố trí mặt bằng, ngăn cháy, ngăn khói:

+ Tại tầng hầm không được bố trí các gian phòng có sử dụng hoặc lưu giữ chất khí, chất lỏng cháy hoặc vật liệu dễ bắt cháy; gian phòng để ở.

+ Gian phòng sản xuất, kinh doanh phải được ngăn cháy (bằng kết cấu ngăn cháy), ngăn khói với khu vực để ở của hộ gia đình, cầu thang bộ chung của các tầng và lối ra thoát nạn tại tầng 1 của nhà.

+ Gian phòng tồn chứa hàng hóa, vật liệu dễ cháy hoặc sử dụng nguồn

lửa, nguồn nhiệt có tính chất nguy hiểm cháy, nổ phải được ngăn cách với khu vực sản xuất, kinh doanh và những khu vực khác bằng kết cấu ngăn cháy.

- Giải pháp thoát nạn:

+ Nhà nhiều tầng có sử dụng chung cầu thang bộ thoát nạn thì gian phòng sản xuất, kinh doanh hoặc tồn chứa hàng hóa, vật liệu cháy được tại từng tầng nhà phải được ngăn cháy, ngăn khói với cầu thang bộ bằng kết cấu ngăn cháy, cửa ngăn cháy.

+ Tại mọi khu vực trong nhà, duy trì liên tục chiều rộng, chiều cao thông thủy của lối thoát nạn, đường thoát nạn và khoảng cách từ vị trí xa nhất đến lối thoát nạn của gian phòng, tầng nhà theo yêu cầu tại Mục 3 của QCVN 06:2021/BXD.

- Sắp xếp, bảo quản vật tư, hàng hóa:

+ Sắp xếp, bảo quản vật tư, hàng hóa theo từng loại có cùng tính chất, cùng đặc điểm; việc sắp xếp vật tư, hàng hóa trên bục, kệ, giá hoặc xếp chồng, đóng phải vững chắc, gọn gàng, ngăn nắp.

+ Vật tư, hàng hóa, hóa chất dễ cháy hoặc dễ bắt cháy cần bố trí trong các khu vực, gian phòng riêng, không để lẫn với các vật tư hàng hóa khác và đảm bảo yêu cầu ngăn cháy lan. Không tập kết, bố trí vật tư, hàng hóa trên các tuyến đường gây cản trở giao thông và có thể làm ảnh hưởng đến việc triển khai lực lượng, phương tiện, thiết bị chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đến từng nhà.

- Quản lý sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt:

+ Không bố trí nơi đun nấu, thờ cúng trong khu vực sản xuất, kinh doanh, khu vực bảo quản vật tư, hàng hóa cháy được.

+ Khi việc sản xuất, kinh doanh có sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị sinh lửa, sinh nhiệt thì phải bố trí cách xa vật tư, hàng hóa dễ cháy, phương tiện, dụng cụ có xăng dầu, chất lỏng, chất khí dễ cháy.

+ Khi dự trữ xăng, dầu, khí LPG, hóa chất dễ cháy, nổ phục vụ sản xuất, phải bố trí khu vực bảo quản bên ngoài nhà bảo đảm yêu cầu thông thoáng, cách xa nguồn lửa, nguồn nhiệt, tránh ánh nắng trực tiếp và không để gần lối ra thoát nạn.

- Lắp đặt, sử dụng hệ thống, thiết bị điện trong nhà:

+ Công tác thiết kế xây dựng mới hoặc cải tạo và sửa chữa hệ thống điện trong nhà ở phải tuân thủ theo quy định QCVN 12:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống điện của nhà ở và nhà công cộng.

+ Hệ thống điện phải được thiết kế, lắp đặt riêng biệt giữa các khu vực với nhau (khu vực sản xuất, kinh doanh và khu để ở của nhà); phải có thiết bị bảo vệ chống quá tải (cầu chì, attomat...) cho hệ thống điện chung của tòa nhà, từng tầng nhà, từng phòng riêng trong nhà và từng nhánh thiết bị tiêu thụ điện công suất lớn (điều hòa, bếp điện, lò nướng, ...); khi lắp đặt thêm thiết bị tiêu thụ điện

phải tính toán không gây quá tải cho hệ thống điện.

+ Tại khu vực có bảo quản, kinh doanh, sản xuất, sử dụng vật tư, hàng hóa, hóa chất dễ cháy phải sử dụng loại dụng cụ điện, thiết bị điện là loại an toàn cháy, nổ; thiết bị tiêu thụ điện lắp đặt trong kho phải được khống chế chung bằng thiết bị đóng ngắt tự động và đặt bên ngoài kho.

+ Thiết bị tiêu thụ điện có phát sinh nguồn nhiệt và không có biện pháp chụp bảo vệ phải bố trí, lắp đặt đảm bảo khoảng cách tối thiểu 0,5m đến vị trí để vật tư hàng dễ cháy và không lắp đặt phía trên nơi để vật tư hàng hóa dễ cháy.

- Trang bị phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy:

+ Khu vực sản xuất, kinh doanh phải trang bị phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy, đèn chiếu sáng sự cố và đèn chỉ dẫn thoát nạn, hệ thống thông gió, chống tụ khói... bảo đảm theo quy định của TCVN 3890:2009 và các quy chuẩn, tiêu chuẩn về phòng cháy và chữa cháy hiện hành theo quy định.

+ Các phương tiện phòng cháy và chữa cháy trang bị phải được kiểm định và kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ theo quy định.

b) Trường hợp nhà có chiều cao trên 6 tầng hoặc có quá 1 tầng hầm:

Các yêu cầu để đảm bảo an toàn phòng cháy và chữa cháy (*bao gồm: giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; khoảng cách an toàn phòng cháy chống cháy; giải pháp bố trí mặt bằng, công năng sử dụng, bậc chịu lửa, diện tích khoang cháy, ngăn cháy lan; điều kiện về thoát nạn; giải pháp thông gió, chống tụ khói*) của trường hợp nhà này phải đáp ứng đầy đủ theo QCVN 06:2021/BXD (áp dụng tương đương nhóm F1.4); đồng thời, phải đáp ứng những yêu cầu sau đây:

- Sắp xếp, bảo quản vật tư, hàng hóa:

+ Sắp xếp, bảo quản vật tư, hàng hóa theo từng loại, có cùng tính chất, cùng đặc điểm, việc sắp xếp vật tư, hàng hóa trên bục, kệ, giá hoặc chồng, đóng phải vững chắc, gọn gàng, ngăn nắp, không cản trở lối đi, lối thoát nạn, đặc biệt là sảnh lối ra tại tầng 1.

+ Vật tư, hàng hóa, hóa chất dễ cháy hoặc dễ bắt cháy cần bố trí trong các khu vực, gian phòng riêng, không để lẫn với các vật tư hàng hóa khác và đảm bảo yêu cầu ngăn cháy lan. Không tập kết, bố trí vật tư hàng hóa trên các tuyến đường gây cản trở giao thông và có thể làm ảnh hưởng đến việc triển khai lực lượng, phương tiện, thiết bị chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đến từng nhà.

- Quản lý sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt:

+ Không bố trí nơi đun nấu, thờ cúng trong khu vực sản xuất, kinh doanh, bảo quản vật tư, hàng hóa cháy được.

+ Khi việc sản xuất, kinh doanh có sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị sinh lửa, sinh nhiệt thì phải bố trí cách xa vật tư, hàng hóa dễ cháy, phương tiện, dụng cụ có xăng dầu, chất lỏng, chất khí dễ cháy.

+ Khi dự trữ xăng, dầu, khí LPG, hóa chất dễ cháy, nổ phục vụ sản xuất, phải bố trí khu vực bảo quản bên ngoài nhà bảo đảm yêu cầu thông thoáng, cách xa nguồn lửa, nguồn nhiệt, tránh ánh nắng trực tiếp và không để gần lối ra thoát nạn.

- Lắp đặt, sử dụng hệ thống, thiết bị điện trong nhà:

+ Hệ thống điện phải được lắp đặt riêng biệt cho khu vực sản xuất, kinh doanh và khu vực để ở của nhà (có cầu dao kiểm soát riêng).

+ Tại khu vực có bảo quản, kinh doanh, sản xuất, sử dụng vật tư, hàng hóa, hóa chất dễ cháy phải sử dụng loại dụng cụ điện, thiết bị điện là loại an toàn cháy, nổ; thiết bị tiêu thụ điện lắp đặt trong kho phải được khống chế chung bằng thiết bị đóng ngắt tự động và đặt bên ngoài kho.

+ Thiết bị tiêu thụ điện có phát sinh nguồn nhiệt không có biện pháp chụp bảo vệ thì không được bố trí gần (ít nhất 0,5m) và phía trên vật tư, hàng hóa cháy được.

- Trang bị phương tiện phòng cháy chữa cháy và hệ thống kỹ thuật có liên quan về phòng cháy chữa cháy: Yêu cầu, định mức trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng phương tiện phòng cháy chữa cháy, hệ thống kỹ thuật có liên quan về phòng cháy chữa cháy thực hiện theo QCVN 06:2021/BXD, TCVN 3890:2009 và các quy chuẩn, tiêu chuẩn về phòng cháy và chữa cháy liên quan.

2. Đối với nhóm nhà ở kết hợp sản xuất kinh doanh có diện tích dùng để ở chiếm không đến 70% so với tổng diện tích sàn xây dựng của nhà (không bao gồm các diện tích sàn dùng cho hệ thống kỹ thuật phòng cháy, chữa cháy, gian lánh nạn và đỗ xe):

a) Nhóm nhà này bao gồm nhà hỗn hợp (*trong trường hợp không có công năng nào trong nhà chiếm từ 70% diện tích sàn trở lên*) và nhà theo công năng sản xuất, kinh doanh (*khi công năng sản xuất, kinh doanh đó chiếm từ 70% diện tích sàn trở lên*).

b) Các yêu cầu để đảm bảo an toàn phòng cháy và chữa cháy (*bao gồm: giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; khoảng cách an toàn phòng cháy chống cháy; giải pháp bố trí mặt bằng, công năng sử dụng, bậc chịu lửa, diện tích khoang cháy, ngăn cháy lan; điều kiện về thoát nạn; giải pháp thông gió, chống tụ khói*) của nhóm nhà này phải đáp ứng đầy đủ theo QCVN 06:2021/BXD (áp dụng theo công năng của nhà đó theo từng trường hợp cụ thể).

c) Việc sắp xếp, bảo quản vật tư, hàng hóa; quản lý sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt; lắp đặt, sử dụng hệ thống, thiết bị điện trong nhà; trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy và hệ thống kỹ thuật có liên quan về phòng cháy, chữa cháy phải đảm bảo theo yêu cầu tại Điểm b Khoản 1 Điều 7 Quy định này.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Xử lý chuyển tiếp

1. Nhà ở riêng lẻ và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng và đưa vào hoạt động, sử dụng trước ngày quy định này có hiệu lực, chủ hộ gia đình, chủ hộ kinh doanh phải thực hiện xong các yêu cầu tại Điều 6, Điều 7 của Quy định này trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày quy định này có hiệu lực thi hành.

2. Các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu trong Quy định này khi được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì nội dung dẫn chiếu trong Quy định này cũng được điều chỉnh và thực hiện theo văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế.

Điều 9. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm thực hiện quy định tại Khoản 1 Điều 52 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP; chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các nội dung theo Quy định này của Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thực hiện quy định tại Khoản 2 Điều 52 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP; chịu trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến quy định này đến các hộ gia đình, hộ kinh doanh, tổ chức, cá nhân liên quan trong phạm vi trách nhiệm quản lý; kiểm tra, hướng dẫn, khuyến khích các hộ gia đình, cá nhân sử dụng nhà ở riêng lẻ tự giác thực hiện theo Quy định này nhằm đảm bảo an toàn phòng cháy và chữa cháy; kiểm tra, hướng dẫn thực hiện quy định an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ, nhà ở kết hợp sản xuất kinh doanh trên địa bàn; xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng cháy và chữa cháy theo thẩm quyền.

Điều 10. Trách nhiệm của Công an tỉnh

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn theo phân công, phân cấp; chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các nội dung theo Quy định này; tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các nội dung của Quy định này; tổng hợp các ý kiến vướng mắc và đề xuất sửa đổi, bổ sung Quy định cho phù hợp./.